

Số: /ĐHTTr-KHTV

Tuyên Quang, ngày tháng 8 năm 2025

V/v cung cấp báo giá dịch vụ mua sắm dụng
cụ, vật tư tiêu hao, hóa chất đợt 01 năm học
2025-2026, Trường Đại học Tân Trào

Kính gửi: Các đơn vị cung cấp dịch vụ Mua sắm dụng cụ, vật tư
tiêu hao, hóa chất

Căn cứ Luật hóa chất số 06/2007/QH12 ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội khóa XV
của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp
thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 17/2025/NĐ-CP ngày
06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi
tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật đấu thầu;

Căn cứ Thông tư 06/2024/TT-BKHĐT ngày 26/4/2024 của Bộ Kế hoạch Đầu tư
về việc hướng dẫn cung cấp đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu
thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND ngày 03/7/2024 của Hội đồng nhân
dân tỉnh về việc Quy định thẩm quyền quyết định mua sắm tài sản, hàng hóa, dịch vụ
thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Kế hoạch số 192/KH-ĐHTTr ngày 08/8/2025 của Trường Đại học Tân
Trào về việc mua sắm dụng cụ, vật tư tiêu hao, hóa chất phục vụ giảng dạy thực hành đợt
1 năm học 2025 - 2026 của bộ môn Dược học Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ Chương trình đào tạo ngành Đại học Dược học Trường Đại học Tân Trào;

Căn cứ đề cương chi tiết các học phần ngành Dược học năm học 2025-2026;

Căn cứ đề xuất của bộ môn Dược học năm học 2025 - 2026;

Để có cơ sở lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ mua sắm dụng cụ, vật tư tiêu
hao, hóa chất phục vụ giảng dạy thực hành đợt 1 năm học 2025-2026 của bộ môn
Dược học Trường Đại học Tân Trào, nhà trường trân trọng mời các đơn vị, tổ chức có
đủ năng lực thực hiện cung cấp báo giá các loại dụng cụ, vật tư tiêu hao, hóa chất
phục vụ giảng dạy thực hành đợt 1 năm học 2025-2026 của bộ môn Dược học Trường
Đại học Tân Trào.

- Thời gian gửi báo giá: Trước ngày 16/8/2025.

- Địa chỉ gửi báo giá: Phòng Kế hoạch - Tài vụ, Trường Đại học Tân Trào, tổ dân phố Trung Môn 16, phường Minh Xuân, tỉnh Tuyên Quang.

- Thông tin chi tiết xin vui lòng liên hệ: ông Lê Quang Minh - Chuyên viên phòng KHTV (SĐT: 081 2319919).

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo trường;
- Phòng Đào tạo (đăng tải website);
- Lưu: VT, khoa YD, KHTV(Đ).

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Minh Anh Tuấn

PHỤ LỤC MẪU BÁO GIÁ

TÊN ĐƠN VỊ
(theo giấy phép kinh doanh)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày tháng năm 2025

Kính gửi: Trường Đại học Tân Trào

Chúng tôi là:.....

Mã số thuế:

Có địa chỉ tại:

Chúng tôi xin gửi tới Quý Trường Đại học Tân Trào bản chào giá như sau:

STT	Tên hàng hóa và xuất xứ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách đóng gói
1.	Acid hydrochloric 0,1N	Trung Quốc	ml	500			
2.	Acid hydrochloric đặc	Trung Quốc	ml	500			
3.	Acid sulfuric đặc	Trung Quốc	ml	500			
4.	Acid sulfuric(H ₂ SO ₄) 1N	Trung Quốc	ống	1			
5.	Amoniac (NH ₄ OH) 6N	Trung Quốc	ml	500			
6.	Anhydrid acetic	Trung Quốc	chai	1			
7.	Cloroform	Trung Quốc	lít	3			
8.	Cồn 70 độ	Việt Nam	lít	5			
9.	Cồn 96 độ	Việt Nam	lít	3			
10.	dung dịch acid picric 1%	Trung Quốc	ml	500			

STT	Tên hàng hóa và xuất xứ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách đóng gói
11.	Dung dịch đỏ Carmin (hoặc đỏ Son phèn)	Trung Quốc	lít	0.5			
12.	Dung dịch iod 1%	Trung Quốc	ml	300			
13.	Dung dịch NaOH 10%	Trung Quốc	ml	500			
14.	Dung dịch sắt (III) clorid 5%	Trung Quốc	ml	500			
15.	Ether dầu hoả	Ether dầu hoả	ml	500			
16.	Muối ăn trắng	Việt Nam	kg	2			
17.	Natri hydroxyd 0,1N	Trung Quốc	ống	1			
18.	Natri hydroxyd 50%	Trung Quốc	ml	500			
19.	Natrisulfat khan	Trung Quốc	gram	500			
20.	Nước cất	Việt Nam	can	2			
21.	Nước javen	Việt Nam	lít	1			
22.	Thuốc thử Bouchardat	Trung Quốc	chai	1			
23.	thuốc thử Diazo	Trung Quốc	ml	500			
24.	Thuốc thử dragendorff	Trung Quốc	chai	1			
25.	Thuốc thử mayer	Trung Quốc	chai	1			

STT	Tên hàng hóa và xuất xứ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách đóng gói
26.	Thuốc thử Natri nitroprussiat 0,5%	Trung Quốc	chai	1			
27.	Thuốc thử Xanthydrol	Trung Quốc	ml	500			
28.	Xanh methylen 0.5%	Việt Nam	lọ	5			
29.	Bếp gas	Việt Nam	bộ	2			
30.	Bình gạn	Trung Quốc	cái	3			
31.	Bình tam giác 250ml, Trung Quốc	Trung Quốc	cái	5			
32.	Cân điện tử	Trung Quốc	cái	1			
33.	Chảo gang	Việt Nam	cái	2			
34.	Chổi rửa ống nghiệp	Trung Quốc	cái	5			
35.	Cốc có mỏ loại nhỏ 100 ml	Trung Quốc	cái	10			
36.	Cốc có mỏ loại nhỏ 100 ml	Trung Quốc	cái	10			
37.	Dao cầu	Việt Nam	cái	5			
38.	Dao lam	Đức	hộp	2			
39.	Dao thái	Việt Nam	cái	2			
40.	Đĩa petri thủy tinh	Trung Quốc	cái	20			
41.	Đũa gỗ dài	Việt	đôi	3			

STT	Tên hàng hóa và xuất xứ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách đóng gói
		Nam					
42.	Giấy lọc Ø 9 (Giấy lọc định tính phi 9cm)	Trung Quốc	hộp	5			
43.	Gói hút ẩm	Trung Quốc	gói	100			
44.	Giấy đo pH 1-14, Trung Quốc	Trung Quốc	hộp	5			
45.	Kẹp gỗ, Trung Quốc	Trung Quốc	cái	10			
46.	Khăn mềm lau dụng cụ	Việt Nam	cái	5			
47.	Khay nhôm	Việt Nam	cái	5			
48.	Kính lúp	Trung Quốc	cái	5			
49.	Lamen	Trung Quốc	hộp	2			
50.	Lam kính 76x26mm (50 miếng/hộp), Marienfeld	Đức	hộp	2			
51.	Lọ nhựa	Việt Nam	lọ	50			
52.	Chai công tơ hút trắng 60ml, Trung Quốc	Trung Quốc	lọ	30			
53.	Mặt kính đồng hồ (Đĩa thủy tinh phi 8cm, Trung Quốc)	Trung Quốc	cái	5			
54.	Ống đong 10ml	Trung Quốc	cái	2			
55.	Ống nghiệm loại 10ml (Ống nghiệm 16x160mm)	Trung Quốc	cái	30			
56.	Ống nghiệm loại 5ml (Ống nghiệm 16x100mm)	Trung Quốc	cái	30			

STT	Tên hàng hóa và xuất xứ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng)	Thành tiền (đồng)	Quy cách đóng gói
57.	Pipet pasteur nhựa 3ml, túi 100 cái, Trung Quốc Pipet pasteur nhựa 3ml, túi 100 cái, Trung Quốc	Trung Quốc	túi	1			
58.	Pipet bầu 1ml, Trung Quốc	Trung Quốc	cái	3			
59.	Pipet bầu 2ml, Trung Quốc	Trung Quốc	cái	3			
60.	Pipete bầu 3ml Isolab	Trung Quốc	cái	3			
61.	Pipet bầu 5ml, Trung Quốc	Trung Quốc	cái	3			
62.	Giá đỡ ống nghiệm bé	Việt Nam	cái	10			
63.	Giá đỡ ống nghiệm to	Việt Nam	cái	10			
64.	Quả bóp cao su phi 9cm, Trung Quốc	Trung Quốc	quả	5			
65.	Sàng tre	Việt Nam	cái	5			
66.	Thớt gỗ	Việt Nam	cái	2			
67.	Túi zip	Việt Nam	kg	0.5			
	Cộng						

Bảng chữ:đồng./.

Lưu ý: Giá trên đã bao gồm thuế VAT, các loại phí, lệ phí khác theo quy định và vận chuyển bàn giao vật tư hàng hóa tận nơi đơn vị sử dụng.

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên, đóng dấu)